

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7- GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**Bản án số: 54/2026/HSST
Ngày: 30/3/2026**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nghiêm Thế Hùng.
2. Bà Doãn Thị Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7-Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7-Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2026/TLST- HS ngày 06 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2026/QĐXXST-HS, ngày 05/3/2026 đối với bị cáo sau:

Họ và tên: **Đinh Văn T** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam;

Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1982, tại tỉnh Thanh Hoá;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 0/12;

Nghề nghiệp: Làm nông;

Số Căn cước công dân: 038082031271, cấp ngày 21 tháng 03 năm 2021, nơi cấp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính và trật tự xã hội - Bộ Công an;

Nơi thường trú: Thôn C, xã B, tỉnh T;

Chỗ ở trước khi bị tạm giam: Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai;

Con ông Đinh Văn H (đã chết) và con bà Trương Thị H1, không rõ năm sinh, hiện đang cư trú tại tỉnh Đắk Lắk.

Có vợ: Bùi Thị N, sinh năm: 1986 (đã ly hôn).

Sống chung như vợ chồng với chị By, sinh năm: 1987 (chưa đăng ký kết hôn).

Bị cáo có 01 (một) người con sinh năm 2019. Hiện vợ, con đang cư trú tại

Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 11/11/2025 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị By, sinh năm 1987; địa chỉ: Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Anh Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Đung, sinh năm 1996; địa chỉ: Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Chị Peh, sinh năm 2000; địa chỉ: Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Anh Lê Hồng H, sinh năm 1982; địa chỉ: Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- ***Người phiên dịch:*** Ông Rmah Vâu – Công tác tại Trường đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh phân hiệu Gia Lai – phiên dịch tiếng Jrai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 25/5/2025, tại nhà vợ chồng Đinh Văn Tvà chị By (*sinh năm 1987 - vợ của T*) thuộc làng I, xã Chư Đ Ya, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai (*nay là Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai*) tổ chức uống rượu. Tham gia có Peh (*sinh năm 2000*), Mai (*sinh năm 1983*), Hải (*sinh năm 1982*), Đung (*sinh năm 1996*) và Som (*không rõ năm sinh*) cùng trú Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Đ (*sinh năm 1992, trú: Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai - là em vợ của T*) đến chơi và tham gia uống rượu chung. Trong lúc uống rượu, giữa T và Đ xảy ra mâu thuẫn, thách thức nhau. Sau đó, T và Đ lao vào đánh nhau bằng chân, tay nhưng được mọi người can ngăn. Bực tức vì bị em vợ đánh, T chạy xuống bếp lấy 01 (một) con dao rựa dài khoảng 54cm với mục đích chém Đ. Thấy T cầm dao, Đung can ngăn và giật lấy con dao rựa trong tay của T. Cùng lúc đó, Đ đi ra khỏi nhà T và đứng nói chuyện với By ở ngoài đường, cách nhà T khoảng 18m. Sau khi bị Đung giật lấy con dao rựa, T tiếp tục xuống bếp lấy 01 (một) con dao (*dài 34,2cm, lưỡi bằng kim loại dài 22,8cm, mũi bằng, lưỡi sắc, rộng nhất 5,7cm; cán gỗ dài 11,4cm*) đi về phía Đ. Lúc này, Đ đang đứng nói chuyện với chị By, khi đến gần chỗ Đ, T cầm dao bằng tay phải chém 01 (một) nhát theo hướng từ trên xuống và trúng vào đầu của Đ. Bị chém, Đ lao vào ôm, vật T ngã xuống đường và vật lộn với T

để giật lấy con dao nên gây ra vết thương ở lòng bàn tay trái của Đ. Những người có mặt tại hiện trường đến can ngăn T và Đ. T dừng lại rồi đến nhà Đinh Văn Nga (*trú cùng Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai*) để uống rượu rồi sau đó về nhà ngủ. Còn Đ được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Binh đoàn 15, đến ngày 31/5/2025 thì xuất viện. (*Bút lục số: 73-105*)

Ngày 26/5/2025, chị Mlung là vợ của Đ làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã Chư Đăng Ya, tỉnh Gia Lai. Ngày 28/5/2025, Công an xã Chư Đăng Ya chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh Gia Lai để giải quyết theo thẩm quyền. (*Bút lục số: 15*)

Ngày 29/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định trưng cầu giám định số 8826/QĐ-CSHS, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định loại vũ khí đối với con dao mà T dùng để chém và gây thương tích cho Đ. Tại Kết luận giám định số 93/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “Con dao gửi giám định là dao sắc, thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”. (*Bút lục số: 28-29*)

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 67B/KLTTCT-PYGL ngày 26/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh trước trên chân tóc.
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên mặt lòng mô xương bàn ngón I bàn tay trái.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đ tại thời điểm giám định là 2,98% làm tròn 3% (Ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành thương tích : Do sự tác động trực tiếp.

- Vật gây thương tích : Phù hợp với sự tác động của vật kim loại có cạnh sắc bén. Vì vậy, 01 con dao được Cơ quan trưng cầu là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên cho ông Đ”. (*Bút lục số: 23-25*)

*** Vật chứng vụ án đã thu giữ:**

Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Gia Lai hiện đang tạm giữ 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen, dài 34,2 cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 22,8cm, mũi bằng, một lưỡi sắc, phần rộng nhất 5,7cm; cán dao bằng gỗ dài 11,4cm được bọc kim loại dài 0,8cm ở phần tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao, cán dao rộng 3,1cm do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai bàn giao. Qua điều tra xác định đây là vật chứng của vụ án, cần tiếp tục tạm giữ chuyển đến kho vật chứng

Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai bảo quản chờ xử lý theo quy định pháp luật. Quá trình điều tra, bị can Đinh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSGL ngày 03/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Đinh Văn T, về tội: “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội: “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao là công cụ phạm tội

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn T: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 25/5/2025, tại Làng Ia G, xã B tỉnh Gia Lai, Đinh Văn T dùng tay phải cầm 01 (một) con dao tự chế (dài 34,2cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 22,8cm; chém 01 (một) nhát trúng vào vùng đầu của Đ. Sau đó, Đ vật lộn với T để giật lấy con dao nên bị vết thương ở lòng bàn tay. Hậu quả, Đ bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

Kết quả điều tra xác định con dao nêu trên là dao có tính sát thương cao, T sử dụng để xâm phạm sức khỏe trái pháp luật của Đ nên được xếp vào loại vũ khí quân dụng theo quy định tại điểm d khoản 2 và khoản 6 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Đinh Văn T, về tội: “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại

khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Mặc dù bị cáo Đinh Văn T đã nhận thức được việc dùng dao chém anh Đ với thương tích 3% là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lúc uống rượu mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Tại Kết luận giám định số 93/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “Con dao gửi giám định là dao sắc, thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”, con dao được giám định là dao có tính sát thương cao, T sử dụng để xâm phạm sức khỏe trái pháp luật của anh Đ nên được xếp vào loại vũ khí quân dụng theo quy định tại điểm d khoản 2 và khoản 6 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm vào sức khỏe của người khác, xâm phạm vào an toàn công cộng mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; bồi thường khắc phục hậu quả cho nguyên đơn dân sự; nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục để đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Nguyên đơn dân sự đã nhận được tiền bồi thường không có yêu cầu gì.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen, dài 34,2 cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 22,8cm, mũi bằng, một lưỡi sắc, phần rộng nhất 5,7cm; cán dao bằng gỗ dài 11,4cm được bọc kim loại dài 0,8cm ở phần tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao, cán dao rộng 3,1cm là công cụ phạm tội nên tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội: “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2025.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong bằng giấy trắng có đóng dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai và chữa ký, chữ ký, chữ viết ghi họ tên Nguyễn Trọng Dũng, Lâm Quang Điệp. Bên trong chứa: 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen, dài 34,2 cm; lưỡi dao bằng kim loại, dài 22,8cm, mũi bằng, một lưỡi sắc, phần rộng nhất 5,7cm; cán dao bằng gỗ dài 11,4cm được bọc kim loại dài 0,8cm ở phần tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao, cán dao rộng 3,1cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số: **53/2026 ngày 06 tháng 02 năm 2026 giữa** Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai với Phòng thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Văn Tphải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai.
- Viện kiểm sát khu vực 7-Gia Lai.
- Công an tỉnh Gia Lai.
- Phòng THADS khu vực 7-Gia Lai.
- Bị cáo.
- Nguyên đơn DS
- Người có qlnvlq.
- Lưu hs.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hồng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7- GIA LAI
TỈNH GIA LAI
Số: 02/TB-TA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 05 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO
Sửa chữa, bổ sung bản án

Căn cứ các Điều 45; 260; 261 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2025/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7- Gia Lai, tỉnh Gia Lai có lỗi do soạn thảo văn bản nay cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Tại dòng thứ 8 từ trên xuống trang 01 của Bản án nêu trên đã ghi: “TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- GIA LAI, TỈNH GIA LAI.

2. Tại dòng thứ 16 từ dưới lên trang 06 của Bản án nêu trên đã ghi: “Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2025.”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2025.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Gia lai.*
- *Viện kiểm sát khu vực 7-Gia Lai.*
- *Công an tỉnh Gia Lai.*
- *Phòng THADS khu vực 7-Gia Lai.*
- *Bị cáo.*
- *Lưu hs.*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hồng